

Số: 02/TB-MNCE

Long Biên, ngày 5 tháng 1 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết CK trụ sở làm việc(tài sản nhà nước nhà cửa, đất đai) năm 2022
Căn cứ TT36 /2017/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của bộ giáo dục và đào tạo
ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống
giáo dục quốc dân .

Số 09 /HD-PGD&ĐT ngày 17/9/2018 Hướng dẫn xây dựng thực hiện quy chế dân chủ và
quy chế thực hiện công khai trong nhà trường bổ sung Kế hoạch của PGD về thực hiện
công khai chế độ chính sách quyền lợi của người lao động;

Trường MN Chim én ra thông báo niêm yết công khai như sau:

1. Nội dung: CK trụ sở làm việc(tài sản nhà nước nhà cửa, đất đai) năm 2022
2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 5/1/2022 đến ngày 5/2/2022
3. Địa điểm niêm yết: Công khai cổng TTĐT, niêm yết công khai bảng tin, bảng công khai dân chủ ,phổ biến trong cuộc họp CVCNV
4. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai: Ban giám hiệu, TB TTND công khai tới toàn thể CBGVNV
5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 5/1/2022 đến ngày 5/2/2022
6. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.
7. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất ngày 5/2/2022



CÔNG KHAI QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
NĂM 2022

NAM 2022																
Công khai về đất										Công khai về nhà						Ghi chú
Stt	Danh mục cơ sở nhà đất làm TSLV và cơ sở HSDN của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Diện tích khuôn viên đất được giao (m2)	Mục đích sử dụng đất theo Quyết định giao đất	Giá trị quyền sử dụng đất theo SSKT (ngân đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm báo cáo (m2)		Năm sử dụng	Tổng DT sàn xây dựng (m2)	Mục đích đầu tư XD nhà theo dự án được duyệt	Giá trị theo sổ sách kế toán (ngân đồng)			Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm báo cáo (lấy theo DT sàn XD (m2))			
					Đứng mục đích được giao	Không đứng mục đích được giao (ghi rõ làm nhà ở, cho thuê, bỏ trống, bị lấn)				Nguyên giá	Giá trị còn lại	Đứng mục đích được giao	Không đứng mục đích được giao (ghi rõ làm nhà ở, cho thuê, bỏ trống, bị lấn)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	Số 113 Nguyễn sơn - Gia thủy - Long biên - Hà nội	2748m2	HD giao dục		2748m2	0	1976	4 400m2	Trường MN công lập					4 400m2		
1																
2																

Ngày tháng năm
NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)



Lê Thị Thủy Hằng

Ghi chú: Biểu dùng cho đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai tại đơn vị.

UBND QUẬN LONG BIÊN
Trường Mầm non Chim én

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	11.8m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	2.748m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1.648m ²	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	4.400m ²	
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	79m ²	2.2m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	79m ²	2.2m ² /trẻ em
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	17m ²	0.5/trẻ
4	Diện tích sân chơi (m ²)	18m ²	0.5m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	68m ²	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	84m ²	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	153m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	16	16 bộ/16 nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	16	16 bộ/16 nhóm (lớp)
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	16	16 bộ/16 nhóm (lớp)
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời		9 bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...))		Đầy đủ máy móc thiết bị cho 16 phòng học
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	...		

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)		Số m ² /trẻ em	
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Chung	Nam/Nữ
			Chung		
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	16	16/16	17m
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*				7/7

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	mnhimn.longbien.edu.vn	
XVI	Tường rào xây	x	
**	***		

Gia thủy, ngày ... tháng ... năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Phương